

Số: 3683/STC-NS

An Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v trả lời kiến nghị của cử tri và
Nhân dân theo đề nghị của Ủy ban
Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang

Căn cứ Công văn số 6278/VPUBND-TH ngày 08/11/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, trong đó giao các Sở, ngành liên quan trả lời kiến nghị theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang tại Báo cáo số 623/BC-MTTQ-BTT ngày 07/11/2022 gửi trực tiếp về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh,

Căn cứ Công văn số 6874/VPUBND-TH ngày 07/12/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, trong đó giao các Sở, ngành liên quan trả lời kiến nghị theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang tại Thông báo số 98/TB-MTTQ ngày 05/12/2021 gửi trực tiếp về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Công văn số 7013/VPUBND-TH ngày 14/12/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc trả lời kiến nghị của Nhân dân theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, trong đó giao các Sở, ngành liên quan trả lời kiến nghị theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang tại Báo cáo số 653/BC-MTTQ-BTT ngày 08/12/2022 gửi trực tiếp về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

Sở Tài chính có ý kiến đối với những nội dung có liên quan đến công tác quản lý tài chính, ngân sách như sau:

I. Những nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 653/BC-MTTQ-BTT ngày 08/12/2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang:

1. Kiến nghị tại gạch đầu dòng thứ ba, Khoản 1, mục I về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh: “*Qua phản ánh của dư luận, tình hình giá xăng dầu luôn biến động theo chiều hướng tăng, kéo theo giá các mặt hàng thiết yếu, lương thực, thực phẩm, phí vận chuyển hàng hóa cũng tăng theo, ảnh hưởng đến đời sống của đại bộ phận người dân, đặc biệt là người có thu nhập thấp, người làm công ăn lương. Nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu tạm ngừng hoạt động vì thua lỗ, không có nguồn hàng để bán hoặc treo bảng hết xăng lại tái diễn. Nguyên nhân chính là do nguồn hàng về không kịp, mặt khác là chưa thỏa thuận được với các đầu mối cung cấp về giá vận chuyển. Nhiều chủ cửa hàng cho biết do hệ thống phân*

phối xăng dầu cho hưởng hoa hồng rất thấp, nếu mở cửa thì lỗ nên tạm ngưng bán hàng.... Qua đó, người dân mong muốn các bộ ngành Trung ương có giải pháp căn cơ hơn nhằm đảm bảo đủ nguồn cung cấp xăng dầu cho các đại lý, cửa hàng để phục vụ tốt nhu cầu của người dân; tăng cường kiểm tra giá cả lương thực, thực phẩm thiết yếu, không để giá cả thực phẩm thiết yếu tăng theo giá xăng, dầu, ảnh hưởng đời sống người dân”.

Trả lời:

(1) Về điều hành giá mặt hàng xăng dầu:

Căn cứ Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/09/2014 về kinh doanh xăng dầu, trong đó:

- Tại khoản 27 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 38 quy định: “Điều 38. Nguyên tắc điều hành giá xăng dầu: 1. Giá xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường, có sự điều tiết của Nhà nước, phù hợp với diễn biến xăng dầu thế giới và tình hình kinh tế xã hội trong từng thời kỳ”.

- Tại khoản 26 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 37 quy định “Điều 37. Quỹ bình ổn giá xăng dầu....c) Bộ Công Thương căn cứ tình hình thực tế, số dư Quỹ bình ổn giá, diễn biến giá cơ sở xăng dầu tại thời điểm điều hành giá xăng dầu để quyết định mức trích lập, mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá sau khi thống nhất về chủ trương với Bộ Tài chính...”

- Tại khoản 30 Điều 1 quy định: “1. Bộ Công thương: đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính điều hành giá bán xăng dầu, điều hành trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá...”

Theo quy định nêu trên, giá xăng dầu được thực hiện theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước và do Bộ Công thương và Bộ Tài chính điều hành; Đồng thời, để điều tiết hỗ trợ mục tiêu bình ổn giá xăng dầu, Bộ Công thương sử dụng Quỹ Bình ổn giá để điều hành trong trường hợp giá cơ sở tăng cao hoặc việc tăng giá xăng dầu gây ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân.

(2) Về quản lý nhà nước đối với giá xăng, dầu trên địa bàn tỉnh:

Ngày 14/11/2017, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 80/2017/QĐ-UBND quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh An Giang, trong đó:

- Tại khoản 1 Điều 4 quy định hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá “Xăng, dầu thành phẩm tiêu thụ nội địa ở nhiệt độ thực tế bao gồm: xăng động cơ (không bao gồm xăng máy bay), dầu nhớt, dầu điêzen, dầu mazut”.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 6 quy định cơ quan tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ: “Sở Tài chính thực hiện tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá của các tổ chức, cá nhân đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10 Điều 4 Quy định này do cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh cấp phép đăng ký kinh doanh”...

UBND cấp huyện tiếp nhận Biểu mẫu đăng ký giá của các tổ chức, cá nhân đăng ký giá hàng hóa, dịch vụ tại Điều 4 Quy định này do cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện cấp phép đăng ký kinh doanh”.

- Tại điểm c khoản 2 Điều 6 quy định đối tượng thực hiện đăng ký giá “- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có tên trong thông báo danh sách của Ủy ban nhân dân tỉnh phải thực hiện đăng ký giá. - Các tổ chức, cá nhân là chi nhánh, đại lý không có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá (ký hợp đồng phân phối trực tiếp với nhà cung cấp và mua, bán hàng hóa, dịch vụ theo giá do nhà cung cấp quyết định)...cung cấp thông tin về mức giá của nhà cung cấp cho Sở Tài chính, Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi nhận được quyết định hoặc thông báo điều chỉnh giá của nhà cung cấp và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc cung cấp thông tin”.

- Tại khoản 1 Điều 19 quy định hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá: “Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá quy định tại Điều 4 Quy định này trong thời gian Nhà nước không áp dụng biện pháp đăng ký giá để bình ổn giá”.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 20 quy định cơ quan tiếp nhận Văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ: “...Đối với hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá quy định tại khoản 1 Điều 19 Quy định này, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quy định này có trách nhiệm tiếp nhận văn bản kê khai giá”; tại điểm c khoản 1 Điều 20 quy định đối tượng thực hiện kê khai giá: “- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có tên trong thông báo danh sách của Ủy ban nhân dân tỉnh phải thực hiện kê khai giá. - Các tổ chức, cá nhân là chi nhánh, đại lý không có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá (ký hợp đồng phân phối trực tiếp với nhà cung cấp và mua, bán hàng hóa, dịch vụ theo giá do nhà cung cấp quyết định)...cung cấp thông tin về mức giá của nhà cung cấp cho Sở Tài chính, Sở quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi nhận được quyết định hoặc thông báo điều chỉnh giá của nhà cung cấp và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc cung cấp thông tin”.

Từ các quy định nêu trên, các tổ chức, cá nhân là chi nhánh, đại lý không có quyền quyết định giá, điều chỉnh giá thực hiện cung cấp thông tin về mức giá của nhà cung cấp cho Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi nhận được quyết định hoặc thông báo điều chỉnh giá của nhà cung cấp và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc cung cấp thông tin.

Trên cơ sở thông tin do các tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu cung cấp, Sở Tài chính và UBND cấp huyện thực hiện tiếp nhận hồ sơ và thông báo công khai việc đăng ký giá, kê khai giá của các tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

Ngoài ra, Sở Tài chính còn cử công chức tham gia đoàn kiểm tra liên ngành để phối hợp kiểm tra các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh về chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh xăng dầu như việc tuân thủ quy định về

niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết, thời gian đăng ký bán xăng dầu theo quy định.

2. Kiến nghị tại dấu sao thứ năm, Khoản 2, mục I về các lĩnh vực khác: *“Về kinh phí để tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”, các ngành cần quan tâm, hỗ trợ thêm kinh phí cho các xóm, ấp tổ chức Ngày hội chất lượng hơn (vì kinh phí này hiện nay rất hạn hẹp, chưa tổ chức được nhiều phong trào, trò chơi để tạo không khí sôi nổi hơn; giá cả, chi phí ngày càng tăng cao)”*.

Trả lời:

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; theo đó hàng năm Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí trong dự toán chi ngân sách cấp xã cho UBND các huyện, thị xã, thành phố kinh phí thực hiện năm 2022 với số tiền là 8.515 triệu đồng, trong đó bao gồm kinh phí để tổ chức “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”, cụ thể: bố trí kinh phí cho xã là 3.165 triệu đồng (bình quân xã thường 20 triệu đồng/xã, xã đặc biệt khó khăn là 25 triệu đồng/xã); bố trí kinh phí cho xóm, ấp là 5.350 triệu đồng (bình quân xóm, ấp bình thường 6 triệu đồng/khóm, ấp; xóm, ấp đặc biệt khó khăn 7 triệu đồng/khóm, ấp).

II. Những nội dung kiến nghị tại Thông báo số 98/TB-MTTQ ngày 05/12/2021 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang:

1. Kiến nghị tại Khoản 1, mục III: *“Sớm triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án thực hiện các chương trình quốc gia như: Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 1 (2021 -2025)”*.

Trả lời:

(1) Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội:

Vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh được phân bổ trong năm 2023 là 1.596.000 triệu đồng:

- Bố trí đủ vốn cho 02 dự án thuộc lĩnh vực phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển, bảo đảm an toàn hồ chứa, thích ứng biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả thiên tai là 250.000 triệu đồng.

- Bố trí đủ vốn cho 02 dự án thuộc lĩnh vực y tế là 173.000 triệu đồng.

- Bố trí vốn dự án Đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1) là 1.173.000 triệu đồng.

Hiện nay, các dự án trên cơ bản hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục theo quy định để triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đầu tư.

(2) 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:

a) Vốn đầu tư:

Ngày 29/11/2022, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số 2866/QĐ-UBND, Quyết định số 2867/QĐ-UBND, Quyết định số 2868/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025,

Thực hiện theo các Quyết định phân bổ vốn trên, ngày 12/12/2022 Sở Tài chính đã thông báo bổ sung có mục tiêu năm 2022 cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh (Công văn số 3486/STC-NS).

Hiện nay, hầu hết các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã ban hành quyết định phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và danh mục đầu tư xây dựng năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia làm cơ sở triển khai thực hiện theo quy định.

b) Vốn sự nghiệp:

Căn cứ Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang; Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện theo các Quyết định phân bổ vốn trên, Sở Tài chính đã thông báo bổ sung có mục tiêu năm 2022 cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh tại các văn bản gồm: 2300/STC-NS ngày 07/9/2022, 2905/STC-NS ngày 01/11/2022, 3485/STC-NS ngày 12/12/2022.

Hiện nay, các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đang triển khai phân bổ kinh phí để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

2. Kiến nghị tại Khoản 2, mục III: “Đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo đúng lộ trình...”

Trả lời:

Các giải pháp đã thực hiện để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

- Ngay từ đầu năm 2022, Tỉnh đã thành lập Đoàn kiểm tra các công trình trọng điểm của tỉnh và đã tiến hành kiểm tra nhiều đơn vị chủ đầu tư để đôn đốc giải ngân vốn và UBND tỉnh đã tiếp tục kiện toàn, thành lập 03 Đoàn kiểm tra công trình trọng điểm năm 2022, giao 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng đoàn kiểm tra để đôn đốc, kiểm tra và xem xét giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư về hồ sơ, thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thực hiện và thanh toán vốn.

- Trong năm đã tổ chức 05 lần Hội nghị thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 để đôn đốc các chủ đầu tư, các Sở, ngành liên quan trong việc giải ngân kế hoạch vốn năm 2022, cũng như xem xét xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

- Tỉnh An Giang đã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn ngân sách địa phương tại Quyết định số 2771/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND tỉnh để phân bổ vốn theo nhu cầu sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh của các chủ đầu tư, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án.

- Yêu cầu các chủ đầu tư tổ chức các giải pháp thực hiện, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân theo như cam kết với Đoàn kiểm tra công trình trọng điểm của tỉnh. Theo đó, yêu cầu từng chủ đầu tư làm việc và có Biên bản cam kết về tiến độ, phân công cụ thể cán bộ phụ trách từng dự án; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xử lý nghiêm nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng, chất lượng công trình, các cá nhân, đơn vị cố tình cản trở, gây khó khăn làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Đối với việc triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:

Tỉnh An Giang đã ban hành văn bản: (1) Kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc các Chương trình mục tiêu quốc gia và các Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình; (2) Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; (3) Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2023 nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; (4) Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.

III. Những nội dung kiến nghị tại Báo cáo số 623/BC-MTTQ-BTT ngày 07/11/2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang:

1. Kiến nghị tại gạch đầu dòng thứ ba, Khoản 1, mục I về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh: *“Sau nhiều lần giảm giá, hiện nay giá xăng trở về mức giá trước năm 2022 (tuy nhiên vẫn còn biến động) nhưng giá cả các mặt hàng khác không giảm tương ứng (hoặc giảm ít), ảnh hưởng đến đời sống của những người có thu nhập thấp. Qua khảo sát vấn đề này ở các huyện, thị xã, thành phố dư luận rất quan tâm, lo lắng.... Cũng có ý kiến dư luận cho rằng, thời gian gần đây có hiện tượng khan hiếm xăng dầu giá tạo.... Chính quyền và các ngành chức năng cần tăng cường quản lý, kiểm tra xử lý các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu lợi dụng khan hiếm để đầu cơ, trục lợi....”*

Trả lời: Nội dung này đã trả lời tại Khoản 1 mục I văn bản này.

2. Kiến nghị tại dấu sao thứ ba, Khoản 2, mục I về lĩnh vực môi trường: *“Qua phản ánh của dư luận huyện Châu Thành, hiện nay vào mùa nước lũ, việc sạt lở đất ở các tuyến kênh, sông, rạch ngày càng nhiều gây ảnh hưởng đến việc giao thương đi lại của người dân. Do biến đổi khí hậu ngày càng khó lường, các ngành chức năng nên sớm có dự báo và đảm bảo kinh phí khắc phục việc sạt lở sông, kênh, rạch kịp thời, đảm bảo việc đi lại của người dân”*.

Trả lời:

Trong năm 2022, theo khả năng cân đối, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bổ sung kinh phí cho ngân sách huyện Châu Thành để thực hiện gia cố sạt lở tuyến bờ Bắc kênh Chác Cà Đao với số tiền 20 tỷ; Gia cố sạt lở và nâng cấp lộ GTNT trên địa bàn huyện với số tiền 5 tỷ đồng (công trình huyện đăng ký chào mừng kỷ niệm 190 năm ngày thành lập tỉnh).

Hiện nay, do biến đổi khí hậu ngày càng khó lường gây nên tình trạng sạt lở ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh và nhu cầu kinh phí để khắc phục sạt lở là rất lớn, trong khi nguồn vốn ngân sách nhà nước đang rất khó khăn. Do đó, đề nghị các địa phương chủ động thực hiện phương châm 04 tại chỗ trong đó chủ động cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách huyện để khắc phục việc sạt lở kịp thời đảm bảo an toàn và việc đi lại của người dân. Trường hợp khó khăn, đề nghị địa phương báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo khả năng cân đối của ngân sách.

3. Kiến nghị tại dấu sao thứ năm, Khoản 2, mục I về lĩnh vực an sinh xã hội: *“Huyện An Phú: Dư luận phản ánh về vấn đề hỗ trợ tiền cho đối tượng sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 và đối tượng F0, F1 bị cách ly đến nay chưa được hưởng. Qua đó, dư luận mong muốn các ngành chức năng giải quyết dứt điểm tiền hỗ trợ cho những đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ về dịch bệnh Covid-19 vừa qua”*.

Trả lời:

Tổng kinh phí thực chi phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện An Phú năm

2021, năm 2022 (có xác nhận của Kho bạc nhà nước) là **131.690 triệu đồng**, cụ thể:

- Năm 2021: Tổng kinh phí thực chi phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 năm 2021 trên địa bàn huyện An Phú, bao gồm kinh phí hỗ trợ bổ sung đối với các đối tượng (F0, F1 bị cách ly; hộ kinh doanh) theo Nghị quyết số 68/NQ-CP với tổng số tiền **103.829 triệu đồng** (Ngân sách tỉnh đã cấp 90.192 triệu đồng, ngân sách huyện đảm bảo 13.637 triệu đồng).

- Năm 2022: Tổng kinh phí thực chi phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người lao động tự do gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 năm 2022 trên địa bàn huyện là **27.861 triệu đồng** (Ngân sách tỉnh đã cấp 19.675 triệu đồng, ngân sách huyện đảm bảo 8.186 triệu đồng).

Như vậy, trên cơ sở số thực chi có xác nhận của Kho bạc nhà nước, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí cho UBND huyện An Phú bảo đảm đầy đủ, kịp thời để thực hiện.

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, trong đó tại điểm b khoản 2 mục III quy định: *“Căn cứ quy định tại Nghị quyết, quy định pháp luật có liên quan và số thực chi của các địa phương (có xác nhận của Kho bạc Nhà nước) để xem xét, hỗ trợ kịp thời từ ngân sách trung ương cho từng địa phương, định kỳ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện”*.

- Đối với kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng đã có quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí nhưng chưa chi hỗ trợ và chưa có xác nhận của Kho bạc nhà nước, Sở Tài chính đã làm việc thống nhất với UBND huyện An Phú, theo đó UBND huyện An Phú chủ động sử dụng từ nguồn tồn quỹ ngân sách huyện và các nguồn hợp pháp khác của địa phương để chi trả kịp thời cho các đối tượng.

- Sau khi kết thúc việc chi trả UBND huyện An Phú tổng hợp kinh phí đã thực chi có xác nhận của Kho bạc Nhà nước theo quy định, có văn bản báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Sở Tài chính để xem xét tham mưu UBND tỉnh xử lý và báo cáo Bộ Tài chính.

Hiện nay, UBND huyện An Phú đang thực hiện chi hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định.

Sở Tài chính có ý kiến trả lời đối với các kiến nghị của cử tri và Nhân dân theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để B/c);
- Ban Giám đốc;
- P.TCĐT;
- P.GCS;
- Lưu: VT, P.NS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Điền Tân